

QUÊ HƯƠNG-DẤU BINH LỬA

Đào Như

Lời Phi Lộ- Trong hơn một tháng nay, từ tháng 10 năm 2014 kênh truyền hình CNN của Mỹ, hàng ngày làm sống lại nước Mỹ trong “Những Năm Sáu Mươi”, của thế kỷ trước qua những thước phim “The Sixties”. Những biến động của xã hội Mỹ vào thời khoảng này đều được lồng trong khung cảnh của “Chiến Tranh Việt Nam-Vietnam-War”.

“Những Năm Sáu Mươi” của thế kỷ trước thuộc thời đại kinh hoàng của nước Mỹ. Những biến động của Vietnam War, trong “Những Năm Sáu Mươi”, đã hủy hoại xã hội Mỹ, từ đạo lý, nhân văn, đến chính trị, kinh tế và con người. Vietnam War trong “Những Năm Sáu Mươi” đã để lại cho nước Mỹ một nền kinh tế băng hoại, một nền chính trị suy đồi và hàng triệu thanh niên, sinh viên, nam cũng như nữ, sống vô vọng không lý tưởng, lang thang khắp đường phố New York, Los Angeles, Chicago, Houston, San Francisco...nghiện ngập cần sa, ma túy, bạo động, Sex ở lề đường.

Việt Nam, quê hương tôi, vào “Những Năm Sáu Mươi”, một đồng minh của Mỹ ở tận phía tây bờ biển Thái Bình Dương, cũng có một thời chiến tranh đẫm máu. Vietnam War tàn quét quê hương tôi với những sự cố dữ dội, những mô chôn tập thể ở Huế trong biến cố Tết Mậu Thân-mùa Giáng Sinh năm 1972 được thắp sáng lên bởi những trận trải bom của pháo đài bay B52 cày nát Thủ Đô Hà Nội, trong suốt 12 ngày và đêm. Chiến tranh Việt Nam đã cướp hơn ba triệu sinh linh Việt Nam, đã để lại hơn 4 triệu thương tật và hơn cả chục triệu Cô nhi Quả phụ. “Chiến Tranh Việt Nam”, đã để lại cho quê hương tôi những nghĩa trang buồn ở Biên Hòa, những

nghĩa trang suốt dọc Trường Sơn. Từ “Chiến tranh Việt Nam” nhân loại đã phát hiện ra được Dioxine-chất độc khai hoang, là vũ khí chiến lược nguy hiểm cho sự tồn vong của nhân loại.

Người thì bảo “Chiến Tranh Việt Nam” là cuộc nội chiến Bắc Nam, kẻ thì bảo Chiến Tranh Việt Nam là cuộc chiến chống xâm lăng, chống lại các đế quốc Tư bản và Cộng sản. Riêng tôi là bác sĩ phẫu thuật, tôi biết “Chiến Tranh Việt Nam” đã là một thảm họa của cho quê hương tôi, cho dân tộc tôi...

“Chiến Tranh Việt Nam” không chỉ là niềm đau riêng của hai dân tộc Việt, Mỹ, nó còn là bài học chung cho cả nhân loại. Trong chiến tranh không có kẻ thắng, người bại. Tất cả đều là nạn nhân của chiến tranh. Chiến tranh chỉ gây ra đổ nát, nghèo đói, lạc hậu, hận thù phi lý...

Bài bút ký sau đây là chứng tích cho thân phận con người trong chiến tranh...

Nhìn sông Hậu, con sông lớn nhất của tổ quốc, mênh mông miệt mài trôi, cuộn cuộn phù sa và ánh sáng, không một ai có thể nghĩ rằng vùng đất quê hương kỳ diệu này cũng là vùng đất chiến tranh trong gần 30 năm qua. Thị trấn Cần Thơ, nằm trên hữu ngạn sông Hậu vẫn sinh hoạt bình thường. Bây giờ là tháng hai, năm 1972. Dân chúng trong thị trấn Miền Tây này đâu có ngờ chỉ trong một vài tháng nữa là cả nước đi vào Mùa Hè Đỏ Lửa với những trận đánh ở ngọn đồi Tân Cảnh, Căn Cứ Lữ Đoàn 2/Dù. Sau đó là Trận đánh An Lộc, Trị Thiên, Đại Lộ Tử Thần, những trận địa chiến hai bên bờ sông Thạch Hãn... Những trận đánh lớn cứ theo chân nhau, vượt Trường Sơn, từ ngoài Trung vào Nam, từ Cao nguyên đỏ xuống đồng bằng duyên hải như thác ngàn. Hai phe, bốn bên dốc toàn lực đổ quân vào những trận đánh điên cuồng, đẫm máu làm áp lực hòa đàm Paris ở giai đoạn chót. Những trận

đánh tân tình hủy diệt nhau làm rục rủa những trang báo cùng khắp thế giới, thấp sáng lương tri nhân loại. Hầu hết các gia đình người Mỹ, mỗi chiều tối đều ngóng nhìn lên màn ảnh truyền hình, theo dõi chương trình CBS Evening News Reports tại New York, hớp từng lời tường thuật về Chiến tranh Việt Nam của Walter Cronkite. Những trận đánh đẫm máu xé nát trái tim những bà mẹ nước Mỹ. Phong trào phản chiến trên toàn khắp thế giới lên đến cực điểm. Các sinh viên trong các trường đại học nhất là tại Mỹ, tại Anh và các quốc gia Bắc Âu và Tây Âu, bãi khóa, tổ chức “*truông chạy*” phản đối chiến tranh diệt chủng tại Việt Nam. Trong khi đó tại Sài Gòn, giọng hát Thái Thanh thấm thiết trong bài “Kỹ Vật Cho Em”, một kiệt tác phản chiến thời danh của Phạm Duy, viết sau chiến dịch Lam Sơn 719.

*“Anh trở về trong chiếc poncho...
Anh trở về trên đôi nạn gỗ...
Anh trở về tạt nguyên chai đá...
Anh trở về dang dở đời em...”*

Bây giờ là tháng Tư / 72 Mùa Hè Đỏ Lửa thật sự bùng nổ. Cả nước, cả thế giới sống trong căng thẳng của chiến tranh Việt Nam. Tình trạng này càng căng thẳng hơn vì những đợt trải thảm bom của pháo đài bay chiến lược B52 ở rừng núi Trường sơn, đường mòn Hồ Chí Minh. Có khi B52 đánh bom địa đạo Củ chi, hay ven đô, các phóng viên thời sự quốc tế nằm ở Hotels: Caravelle, Ritz, hay Embassy...tại trung tâm Sài Gòn hằng đêm thức giấc nghe bom run từng lớp cửa kính. Chính phủ Trung ương Sài Gòn lúc này cũng bắt đầu tranh thủ nhân tâm. Bộ Y Tế phát động phong trào “Y Tế Về Làng”. Như vậy có nghĩa là hàng tuần các bác sĩ phải hướng dẫn một đoàn y tế và thuốc men đi về các thôn xã, ngay cả trong những làng ở tận các vùng sâu để khám bệnh cho thuốc những đồng bào quê, nghèo khó không đủ phương tiện ra các bệnh viện ở tỉnh thành điều trị.

Các bác sĩ ai cũng chấp nhận thi hành nghị định của “Bộ” mặc dầu nghị định này có nhiều thiếu sót như là không có gì bảo đảm an ninh cho đoàn y tế, nhất là cho các bác sĩ, phần nhiều các anh từ quân đội biệt phái, nghĩa là họ vẫn còn trong quân ngũ. Hơn nữa khi đi chúng ta có mang theo một ít thuốc men, rủi gặp “Họ”, “Họ” xin thì sao? Đó là những điều mà bác sĩ Phan Ngọc thường hay lo nghĩ cho phong trào Y Tế Về Làng. Nhưng ngày mai thứ bảy, cuối tháng Tư 72, đến phiên anh, anh cũng phải đi. Anh có chút vui là anh biết có tôi đi phụ theo anh, anh rất thích tôi. Nhưng tôi rất quan ngại cho anh là chuyến này chúng tôi đi vào tận vùng sâu, Thuận Trung. Ở Cần Thơ ai cũng biết, Thuận Trung, Cờ Đỏ, là những vùng ‘xôi đậu’ nổi tiếng. Muốn vào Thuận Trung chúng tôi phải lên khỏi Ô Môn, rồi dùng tác ráng (đò nhỏ chạy bằng máy, còn gọi là xuồng đuôi tôm) đi trên sông một giờ mới đến Thuận Trung. Đoàn Y tế gồm có 16 người, đem theo thuốc men dụng cụ y tế và thức ăn trưa cho toàn đội. Lâu ngày chúng tôi thật sự hôm nay được hít thở không khí đồng quê. Mọi người đều vui nhộn, quên đi những nguy hiểm có thể xảy đến trong một vài giờ sắp tới...

Có lẽ ở xã chính quyền đã thông báo cho đồng bào hay, cho nên chúng tôi căng lều dựng trại vừa xong là đồng bào đã đổ xô lại vô cùng đông đảo. Chúng tôi khám bệnh say sưa, cấp thuốc men cho họ. Thỉnh thoảng có những phụ nữ dìu những ông già quần khăn rằn mà họ bảo là cha họ hay ông nội ông ngoại của họ. Phần nhiều những người này bị suy kiệt và nhiễm trùng đường tiêu hóa, nhất là kiết lỵ và viêm gan, có người bị sốt rét rừng, họ được khiêng đến chúng tôi trong lúc cơn bệnh hoành hành...

Sau lớp các ông già ấy, là các bà già theo sau là một số phụ nữ. Họ cười đùa và nói chuyện với các cô nữ y tá của chúng tôi một cách thoải mái. Bác sĩ Phan Ngọc bảo nhỏ vào tai tôi “*Tôi nghi các cô phụ nữ này quá! Trong một vài phút nữa các cô dám mời mình nhảy sol-lá-mì!*”! Lúc đó cách chúng tôi vào khoảng 2-3 cây

số, máy bay sẵn giặc nhào lên bổ xuống bắn phá dữ dội, chúng tôi nghe cả tiếng súng lớn và tiếng bom nổ. Lúc đó ông Xã Trưởng cũng vừa xuất hiện, ông chào bác sĩ Ngọc, và ông cũng nói với chúng tôi: “đó là vùng oanh kích tự do, họ đang đánh nhau”. Bà cụ, tôi đang khám bệnh, cũng cho tôi hay “họ đánh nhau hà rầm, chuyện đó xảy ra như cơm bữa, bác sĩ đừng có lo”. Lúc này thì bác sĩ Ngọc thật sự sợ. Anh quên hẳn chuyện có thể các phụ nữ mời anh nhảy ‘sol-lá-mì’. Anh hỏi anh em khám bệnh cho thuốc cho nhanh về sớm. Thật sự tôi còn sợ hơn cả anh ấy nữa. Tôi cố giữ vẻ mặt bình tĩnh. Nhưng số bệnh nhân càng trưa càng đông. Thuận Trung không phải một xã, lớn hơn xã, nó là một làng giàu có, dân chúng đông đúc. Mặc dầu người dân sống ở đây thường gặp tai nạn chiến tranh, nhưng họ vẫn bám ở đây mà sống vì đời sống ở đây sung túc.

Một người đàn ông đi trên hai nạn, cụt mất một chân, tay phải xách một con gà, đang tươi cười tiến tới tôi, anh đang đứng trước tôi. Môi anh run:

- Thưa bác sĩ, chắc bác sĩ quên con...em... rồi!

Thật sự lúc ấy tôi hoàn toàn quên anh ấy. Tôi cố nhớ anh là ai, tôi gặp anh hồi nào? Thật sự nhìn ra một người là bệnh nhân của mình, nơi đây, trong hoàn cảnh hôm nay là một sự cần thiết và may mắn cho tôi và cho cả đội y tế nữa. Nhưng tôi đành chịu, không thể nào nhớ...

Anh ấy nói tiếp:

- Em là Nguyễn Văn Chín, gần ba năm về trước bác sĩ cứu em, em bị thương do một cốt mìn từ máy bay rải xuống chưa kịp nổ. Bác sĩ cưa chân em và cắt một phần...anh vừa nói anh vừa chỉ vào háng anh.

Nghe tới đó, tôi vụt đứng dậy:

- Chín! Anh Chín. tôi nhớ anh rồi. Trong gần ba năm tôi mong gặp lại anh, để tiếp tục sửa chữa điều trị cho anh, nhưng anh không tái khám đúng theo giấy hẹn?

Cách đây gần 3 năm, vào khoảng 1:00 sáng tôi nhận một cas gửi từ quận Thới Long nghĩa là cũng từ làng này. Nạn nhân là một nông dân, đi cày, đập phải mìn, 1/3 dưới cẳng chân trái bị biến mất, lòi trơ xương chày, và phần ngọn dương vật của anh bị mảnh mìn cắt đứt và biến mất. Anh được chuyển về tôi hơi trễ, 7 tiếng đồng hồ sau khi bị thương. Anh đang bị chóng nặng, bất tỉnh không hay biết gì nữa, tim nghe rờ rạc, mạch bắt không được. Anh bị mất máu nhiều quá và nhiễm trùng.

Sau khi được can thiệp phẫu thuật, sức khỏe của anh phục hồi rất tốt. Tôi cũng có ý định sau này sẽ gửi anh ấy về khu Tiết Niệu thuộc trường Y Saigòn để tái tạo lại dương vật của anh. Nhưng sau khi xuất viện không thấy anh trở lại tái khám. Chúng tôi cũng quên hẳn anh ấy đi. Tôi hỏi người bệnh nhân:

- Sao, sau khi xuất viện, chúng tôi cho anh cái hẹn trở tái khám, mà không thấy anh trở lại?

Người bệnh nhân thều thào trả lời

- Thưa bác sĩ, vợ em nói thôi, 'nó' như vậy cũng được rồi. Em vẫn chống nạn cày thuê được mà khỏi sợ phải đi lính đi trốn gì hết. Anh vừa nói vừa nhìn chị vợ đang đứng ngoài xa.

Người bệnh nhân liền quay lại nói với tôi:

- Từ hôm qua, hai vợ chồng em biết bác sĩ hôm nay đến đây khám bệnh cho đồng bào, nên em xin đem đến biếu bác sĩ con gà mái 'ấp' để bác sĩ đem về Cần Thơ nấu cháo ăn.

Tôi quyết liệt từ chối. Có nhiều lý do lắm, nhưng tôi chỉ nêu một lý do là tôi không thể mang con gà từ Thuận Trung về Cần Thơ được.

Tội nghiệp chị vợ, chạy lại gần tôi, chị thật thà nói:

- Xin bác sĩ nhận đi bác sĩ. Đó là con gà mái 'ấp', xương mềm, nấu cháo ăn bổ lắm bác sĩ.

Thật sự nghe tới đây, chẳng những tôi mà ngay các cô điều dưỡng cũng muốn khóc. Tội nghiệp họ nghèo quá, không còn gì để tỏ lòng nhớ ơn tôi, chỉ còn có một con gà mái đang ấp một ổ trứng, họ bắt nó đem cho tôi. Nghĩ tới cái ổ trứng không còn gà mẹ, lạnh

tanh vào giờ này, ai cũng ray rứt. Cuối cùng không phải một mình tôi mà cả đội y tế, nhất là các cô y tá nhất quyết yêu cầu vợ chồng anh ta đem con gà về và trả lại nó cho ổ trứng.

Chúng tôi sửa soạn ăn trưa, tôi thấy một nhóm thanh niên nam nữ và hai ông cụ bà cụ khiêng một binh nhân tay ôm bụng xem chừng bệnh nặng lắm và lâu ngày. Binh nhân được đặt nằm ngửa trên một tấm phản, phủ trên thân người một cái mền màu xám, loại mền quân-tiếp-vụ của quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Tôi nghe bà mẹ binh nhân nói:

- Không sao đâu con, các bác sĩ sẽ cứu con, và bà khóc...

Lúc bấy giờ tôi thấy bác sĩ Ngọc nở nụ cười, có lẽ anh thấy yên tâm là vì chúng tôi được sự tin yêu của quần chúng địa phương này. Bác sĩ Ngọc đến hỏi thăm binh nhân. Người bệnh nói lí nhí không ra lời. Người cha của binh nhân đứng bên cạnh lặng thinh, còn bà mẹ chỉ biết khóc và than vãn chiến tranh phiền nhiễu đời bà. Bà đã mất nhiều đứa con trai vì chiến tranh, *“nay chỉ còn thằng này là thằng út duy nhất còn lại mà bây giờ nó cũng...”*! Bác sĩ Ngọc đến dỡ mền, mắt anh gắng chặt vào ổ bụng bệnh nhân, miệng anh há hốc. Tôi chỉ nghe anh kêu lên một tiếng “Trời”! Anh chụp mền lại. Anh không đủ can đảm nhìn thêm nữa. Cả toán y tế chạy lại, anh xua họ đi xa. Anh gọi tôi lại. Anh vén cái mền, tay anh nắm ổ bụng bệnh nhân. Tôi nghe anh hỏi người bệnh:

- Đau không em?

Tôi thấy người bệnh nhăn mặt.

Tôi đến dỡ tấm mền, kéo xuống thấp, tôi bảo binh nhân co chân lại và khép hai đầu gối lại. Há miệng thở, thở nhẹ tự nhiên. Tôi sờ các nếp lạt vót nhọn may thành bụng của binh nhân, khô, cứng, và vết thương thành bụng nhiễm trùng, có chỗ viêm thành mủ, bốc mùi. Tôi hỏi binh nhân bị thương hồi nào và mổ bao lâu rồi? Và bây giờ bụng anh ấy có đau không?

Không chờ người bệnh trả lời, bác sĩ Ngọc nói ngay:

- Còn hỏi gì nữa, bị viêm phúc mạc rõ ràng quá, người bệnh nhân bị nhiễm trùng huyết đang bị sốt cao độ.

Rồi Bác sĩ Phan Ngọc than vãn:

- May thành bụng bằng lát vót nhọn, đau khổ thật!

Nhưng sau đó anh lấy lại bình tĩnh ngay, anh hỏi tôi:

- Bây giờ làm sao?

Tôi chưa kịp trả lời và cũng thấy bác sĩ Ngọc bình tĩnh trở lại, cho nên toàn toán y tế đổ nhào đến nhìn bụng bệnh nhân. Không ai nói được nên lời. Chỉ có cô điều dưỡng Hy, chuyên viên gây mê hồi sức la lớn:

- Trời hỏi! May thành bụng bằng tre vót nhọn! Tội quá đi, và cô đưa hai tay lên ôm đầu...

Bác sĩ Ngọc nhìn tôi và lập lại câu hỏi:

- Giờ tính làm sao?

Không cần chờ tôi trả lời, toàn toán y tế đều muốn đem nạn nhân về bệnh viện Cần Thơ điều trị ngay. Tôi cũng phải hiểu ngay rằng đó cũng là điều bác sĩ Ngọc mong muốn, mặc dù anh không dám nói ra. Ngay sau đó anh ra y lệnh cho dịch chuyển cho bệnh nhân để tái tạo lại các các chất điện giải và nước.

Một số nhân viên y tế thực hiện y lệnh của bác sĩ Ngọc, một số còn lại thì quay trở lại sửa soạn buổi ăn trưa. Bây giờ gần hai giờ chúng tôi đói thật sự và cái hứng thú vui hưởng khí hậu đồng quê cũng bị quên mất. Chợt các cô điều dưỡng nhìn tôi và nói:

- Vợ chồng ông Chín bà Chín, bệnh nhân của bác sĩ, họ cùng gia đình quay trở lại kìa.

Nhìn lại tôi thấy hai vợ chồng anh Chín quay trở lại cùng mấy đứa con của anh chị. Họ khệ nệ bụng mấy rổ cơm nóng phủ lá chuối xanh, và 2 nồi canh chua to, đang bốc hơi nghi ngút. Tôi cứ tưởng họ làm thịt con gà, tôi phàn nàn:

- Tội quá đi anh chị Chín, anh chị làm thịt con gà mái ấp thật sao?

Chị Chín nhanh nhẹn trả lời:

- Thừa bác sĩ và các cô, không phải thịt gà đâu. Đó là nồi canh chua nấu với cá lóc, xin mời bác sĩ và các cô thực lòng dùng.

Bác sĩ Phan Ngọc, nhìn vào nồi canh chua, anh ngạc nhiên và hỏi:

- Cá lóc ở đâu mà sẵn vậy?

Chị Chín nói:

- Anh Chín vừa tra con gà mái vào trong ổ cho nó ấp trở lại, anh chạy xuống con lạch trước nhà, anh lặn lật cái chum bể mà anh bỏ ở đó cách đây 6 tháng, anh hy vọng có con có ‘lóc chiếc’ sẽ chun vào đó ở. Hên quá bác sĩ, đúng vậy, anh bắt được con cá lóc bông cân khoảng gần 2 kí. Anh mới nấu liền một nồi canh chua để mời bác sĩ và các anh chị.

Nghe nói xong, bác sĩ Ngọc cảm ơn người bệnh nhân và anh quay lại nói cùng các anh chị em trong toán y tế:

- Ở đây đời sống có vẻ dễ dãi và sung túc, nên mặc dầu có những khó khăn về chiến tranh, người dân họ vẫn bám ruộng bám vườn ở đây mà sống.

T toán Y Tế Về Làng của chúng tôi trở về bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa tại Cần Thơ, đúng 5 giờ chiều. Chiếc xe ambulance chở người bệnh nhân và cha mẹ bệnh nhân đến thẳng Phòng Cấp Cứu Ngoại, CCN, theo đúng lệnh của bác sĩ Ngọc. Giấy tờ nhập viện của bệnh nhân, anh đã kỹ lưỡng làm trước, ngay tại lều y tế tại Thuận Trung. Bác sĩ Ngọc yêu cầu tôi luôn luôn túc trực bên cạnh bệnh nhân, còn phần anh thì anh phải làm việc thận trọng với bác sĩ giám đốc bệnh viện và nếu cần anh phải làm việc với an ninh quân đội vì anh vẫn còn tại ngũ. Anh bảo với tôi: “phải thận trọng, đừng để anh em hiểu lầm mình”.

Tôi di chuyển bệnh nhân vào phòng CCN, anh Diệp Phùng, người y tá trưởng phòng CCN trực hôm ấy, liền đến phụ tôi, đưa người bệnh nhân từ brandcard sang giường cấp cứu. Anh tiếp ứng tôi rất chu đáo. Anh thăm hỏi bệnh nhân, anh nhìn vào giấy tờ nhập viện của bệnh nhân mà bác sĩ Ngọc đã làm sẵn. Anh nói với tôi:

- Thừa bác sĩ, “*tụi nó*” vừa giựt mìn sập cầu Cái Tắc, một chiếc xe đồ bị lật, một người chết, tài xế bị thương nặng cùng với năm người khác. Hôm nay thứ Bảy mà xui thật, mình lãnh đủ. Bác sĩ Vĩnh và Bác sĩ Quốc đang mổ cấp cứu.

Nói xong anh đến xem lại người bệnh nhân. Anh đọc hồ sơ. Anh vén drap lên. Anh nhìn thành bụng bệnh nhân. Tôi thấy anh ấy thất sắc. Anh chạy đến tôi, anh quát lớn:

- Bác sĩ và bác sĩ Phan Ngọc, tiếp thu thằng chiến binh Việt cộng này ở đâu vậy? Tôi biết lắm mà, Thuận Trung, Cờ Đỏ là ‘chiến khu’ của tụi nó...

Tôi chưa kịp phản ứng, anh tiếp tục hét lớn, anh chửi thề:

- Đ.m...chỉ có tụi bác sĩ Việt cộng mới may thành bụng bằng lạt, bằng tre vót nhọn. Lạt mềm buộc chặt. Nó là thằng Việt cộng, bác sĩ rước Việt cộng vào nhà... vào nhà thương. Anh liền chạy đến giật chai dịch chuyền đang vô cho bệnh nhân. Các cô y tá và toàn thể toán y tế về làng hôm ấy đang có mặt trong phòng CCN lúc đó, liền nhảy đến ôm anh Phùng lại. Cô Hy, chuyên viên hồi sức gây mê nói:

- Người ta bị thương mà anh Phùng...

Diệp Phùng vẫn không nghe, anh tiếp tục la hét, và nguyên rửa người bệnh. Anh nhảy bổ vào, định đánh người bệnh. Anh chỉ mặt người bệnh nhân anh hét lớn:

- Vì mày, vì bọn Việt cộng tụi mày mà thằng con tao chết, và anh nhào đến đánh bệnh nhân.

Tôi đang trì kéo với anh Diệp Phùng, tôi nhất định bảo vệ người bệnh của tôi. Một cánh tay choàng qua vai tôi từ phía sau, nắm cổ áo anh Diệp Phùng ghì lại, và giọng nói của bác sĩ Vĩnh vang lên sau lưng tôi

- Nó bị thương nặng, không được hành hung bệnh nhân, anh Phùng!

Anh Diệp Phùng khựng lại và bị bác sĩ Vĩnh kéo anh rời xa người bệnh. Tôi quay lại, cảm ơn Bác sĩ Vĩnh. Bác sĩ Vĩnh, cao lớn người, tốt nghiệp y khoa tại Montpellier, Pháp. Anh chuyên về

giải phẫu lồng ngực. Bác sĩ Vĩnh cho tôi hay anh vừa mổ cấp cứu xong. Anh hỏi tôi:

- Anh có cần tôi phụ anh mổ cas này không?
 - Cám ơn anh. Có lẽ là không, vì anh Ngọc có kế hoạch là mổ cas này với tôi ngay chiều tối hôm nay.
- Sau đó Bác sĩ Vĩnh chào tôi, ra về.

Anh Diệp Phùng đang ngồi trên ghế, trong một góc tường của phòng CCN, thở hỗn hển. Anh có vẻ mệt. Không hiểu là vì anh còn tức giận, hay anh bị bác sĩ Vĩnh nắm cổ áo anh chặt quá khi cố đỡ hông anh lên và kéo anh xa người bệnh nhân. Tôi biết anh Diệp Phùng hơn ba năm về trước, khi tôi đến làm việc tại bệnh viện này. Anh đậu ưu hạng khóa “Infirmier d’État” tại Chợ Rẫy, Sài Gòn vào những năm 50. Những năm về trước anh là người y tá, có văn bằng cao nhất, Y Tá Quốc Gia, trong bệnh viện. Anh là người y tá yêu nghề, biết thương yêu kính trọng bệnh nhân. Anh được nhiều bằng khen thưởng. Anh được cất nhắc lên làm Trưởng Phòng Cấp Cứu Khoa Ngoại, một chức năng cao nhất (plafond) của người y tá. Anh có gia đình, vợ và 4 con: 2 trai, 2 gái. Anh có một đời sống gia đình mẫu mực. Người con trai lớn của anh, vừa đậu xong tú tài 2, bị động viên đi lính, thụ huấn quân sự tại Trường Sĩ Quan Bộ binh Thủ Đức. Bất hạnh cho anh, người con trai của anh, một trong những sinh viên sĩ quan bị chết vì dịch viêm màng não do trùng Meningocoques bộc phát bất ngờ trong quân trường Thủ Đức năm 1969. Cái chết của người con trai của anh là một tai biến khủng khiếp cho gia đình anh, là một thảm họa cho riêng anh. Anh trở nên phẫn uất, phản kháng với tất cả mọi người, Anh trở nên nghiện rượu. Trong cơn say, anh nguyên rửa chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, anh chửi Mỹ, anh lên án Việt cộng. Anh trở thành người chống cộng hung bạo. Anh thường bảo là tại Việt cộng mà con anh chết. Ngày đầu tiên tôi gặp anh, anh nói chuyện với tôi trong hơi men của rượu.

Tôi vào phòng phẫu thuật chậm, chưa kịp xin lỗi, bác sĩ Ngọc nhìn tôi với nụ cười rạng rỡ:

- Nào, chúng ta phải kiên trì làm việc với cas này. Khó đó anh...

Tôi thấy anh đã chuẩn bị bệnh nhân rất kỹ. Anh phủ những nếp lạt khô bằng băng gạc ướt, sau khi rửa thành bụng bằng thuốc khử trùng. Anh giải thích:

- Phải làm cho lạt mềm, nó trở thành dẻo, khỏi bị gãy. Tôi có kinh nghiệm về ‘vụ’ này, hồi sau Mậu Thân tôi can thiệp “mổ lại” hai cas như thế này. Tất cả đều xuất viện an toàn...

Sau gần hai giờ làm việc kiên trì, cuối cùng chúng tôi giải phóng toàn thể ruột của bệnh nhân ra khỏi mô sợi, không còn đoạn nào bị tắt nghẽn, hoặc tái tím. Chúng tôi cắt bỏ toàn bộ các mô sợi tìm thấy trong ổ bụng. Chúng tôi rửa ổ bụng chậm sạch máu. Ruột trở nên hồng hào. Chúng tôi đóng thành bụng sau khi dẫn lưu hai hố chậu.

Trong phòng dành riêng cho bác sĩ viết tường trình phẫu thuật, bác sĩ Phan Ngọc nói với tôi:

- May ổ bụng bằng lạt vót nhọn, đau khổ thật, đau khổ cho cả bệnh nhân lẫn bác sĩ. Chiến tranh! Khốn nạn! Chiến tranh thật khốn nạn!

Chúng tôi ra khỏi phòng phẫu thuật lúc 11:00 giờ đêm. Cuối tháng tư bầu trời đầy sao đẹp lạ thường. Tôi thư thả tản bộ trong sân bệnh viện, muốn tận hưởng những giây phút thoải mái sau một ngày lao động vất vả. Chợt nghe tiếng anh Diệp Phùng chào tôi:

- Thưa bác sĩ, bác sĩ chưa về nghỉ sao?

Tôi chưa kịp trả lời, anh ấy chỉ tay về cuối chân trời xa:

- Bác sĩ có thấy hỏa châu, trái sáng đầy trời đấy không? Họ lại đánh đấm nhau. Dân chúng lại bị thương chết chóc. Bác sĩ về nghỉ đi. Không khéo, khuya nay lại phải vào mổ cấp cứu nữa!

Tôi đến bắt tay anh ra về. Diệp Phùng nắm chặt tay tôi trong lòng hai bàn tay của anh, anh hỏi:

- Thằng nhỏ chiến binh Việt cộng bác sĩ và bác sĩ Phan Ngọc mở liệu có còn hy vọng gì không?
- Tôi nghĩ là hy vọng, và rất tốt...
- Ủm! Được vậy, tôi cũng mừng cho nó... /.

*Viết xong tại Bệnh viện Thủ Khoa Nghĩa Cần Thơ- mùa Hè 1972
Cập nhật lần cuối vào Nov-2014-Chicago-Illinois-USA .*

ĐÀO NHƯ